TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HSST
Ngày: 06/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 17/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXX ngày 23/5/2023, đối với bị cáo:

Dương Văn C; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Dương Văn N, (đã chết); con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; bị cáo có 02 anh em, C là con thứ nhất; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 2000. Vợ chồng có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Dương Văn C bị bắt, tạm giữ từ 20/02/2023 đến ngày 01/3/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên – Có mặt tại phiên toà.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lưu Minh H, sinh năm 1958; Trú tại: xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1960; Trú tại: xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 20/02/2023, tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát ANTT tại khu vực xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên (trước cổng nhà bà Nguyễn Thị V) thì phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn "tàng trữ trái phép chất ma tuy". Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì đối tượng nam giới khai tên là Dương Văn C, sinh năm 1994 trú tại xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn Phái, TP Phổ Yên. Quá trình kiểm tra C tự giác lấy trong túi áo khoác màu đen bên trái đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo C khai chất rắn màu trắng đục trên là ma tuý Heroine, C mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, thu giữ niêm phong toàn bộ số vật chứng trên ký hiệu A rồi chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Hồi 21 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên (PC09) đã tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A bên trong có 01 gói giấy, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng chất rắn màu trắng đục được **0,339 gam** (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên cho vào phong bì màu trắng ký hiệu K1. Mẫu giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu K1 được gửi giám định tại phòng PC09 – Công an tỉnh Thái Nguyên. Vỏ bao mẫu phong bì niêm phong ký hiệu A cho vào phong bì dán kín ký hiệu L để lưu kho.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 124/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu K1 thu của Dương Văn C, yêu cầu giám định để xác định chất thu giữ có phải là ma túy không? Loại chất ma tuý gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số: 430/KL - KTHS ngày 28/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

*- Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine (Heroin)**, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất, Khối lượng của mẫu giám định là **0,339** gam.*

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn C khai nhận: Do là người nghiện ma tuý nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, C đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên để mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Đến nơi, C đi bộ vào ngôi nhà đóng kín cửa bên trái hành lang quốc lộ 3 (cũ) hướng Thái Nguyên – Hà Nội. Khi đứng trước cửa ngôi nhà, C đưa số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) qua một lỗ nhỏ ở giữa

cửa (thường dùng để mở cửa ra vào) thì có người bên trong đưa ra cho C 01 gói giấy bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. C biết chất rắn màu trắng đục này là ma tuý loại Heroine. C cầm gói Heroine vừa mua đi ra ngoài đường, đi nhờ xe mô tô của người đi đường về nhà. Khi về đến gần cổng nhà, C xuống xe đi bộ đến trước cổng thì bị tổ công tác Công an thành phố phát hiện, bắt quả tang. C đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua được cho Cơ quan Công an. Mục đích C mua ma tuý là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu K1, bên trong có 0,329 gam ma tuý, loại Heroine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có chứa vỏ bao mẫu lưu kho; được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý khi xét xử vụ án.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 93/CT - VKS PY ngày 16/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Dương Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo được hưởng 01 tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn C từ **24** đến **30** tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại sau giám định 0, 329 gam và vỏ bao mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có chứa vỏ bao mẫu lưu kho.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo và đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên, người liên quan không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[1.2]. Người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt mặt tại phiên toà không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét việc người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Bị cáo Dương Văn C thuộc hộ nghèo, theo quy định Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý 2017, bị cáo thuộc nhóm người được trợ giúp pháp lý miễn phí. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo có đơn từ chối được trợ giúp miễn phí và tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm từ chối Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử trợ giúp viên tham gia bào chữa cho bị cáo. Đây là quyền tự định đoạt của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận, bị cáo có quyền tự bào chữa tại phiên tòa.

[2]. Đánh giá về tội danh của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Dương Văn C khai là người nghiện ma tuý, Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, bị cáo đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến địa điểm một ngôi nhà bên đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, bị cáo đưa 200.000đ qua ô cửa tại cổng được một người không rõ mặt đưa 01 gói giấy bên trong là chất rắn ma tuý loại Heroine. Sau khi mua xong, bị cáo đi nhờ xe của người đi đường về đến nhà để sử dụng. Tuy nhiên, chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn C tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 20/02/2023, tại xóm Hạ Vụ 1, xã Vạn

Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Dương Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,339 gam Heroine, mục đích mua để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố Phổ Yên phát hiện bắt quả tang. Bị cáo cũng xác định mua ma tuý để phục vụ nghiện cho bản thân, không có mục đích mua bán, không có đồng phạm khác tham gia cùng.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Dương Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vẫn cố ý thực hiện nên hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Viện kiểm sát nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine,....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam...."

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thấy rằng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (*loại* ***Heroine)*** bị cáo tàng trữ được giám định có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất tuyệt đối cấm hoặc chỉ sử dụng trong y học, được quy định 4 danh mục trong Nghị định.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, bởi Tệ nạn ma tuý là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma tuý là trách nhiệm của cá nhân, gia đình, và của toàn xã hội. Việc Các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Phổ Yên lựa chọn làm án trọng điểm mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai tại địa phương ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, là hộ nghèo của địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, các vật chứng khác đã thu giữ cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma tuý của theo Dương Văn C khai mua của một người ở bên trong ngôi nhà đóng kín bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc phường Thuận Thành, Tp Phổ Yên. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma tuý cho C. Do vậy, kiến nghị Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Dương Văn C 24** (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/02/2023.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn C 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Dương Văn C.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1, ghi hoàn trả 0,329 gam mẫu sau giám định và vỏ bao gói mẫu ký hiệu K1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho vụ Dương Văn C.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 15/5 /2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự**,** Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn C.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư phập tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà